

THÀNH ỦY HÀ NỘI

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 57 KH/TU

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH

Thông tin, tuyên truyền, vận động thực hiện
Nghị quyết số 02 - NQ/TW ngày 17/3/2026 của Bộ Chính trị
về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới

Thực hiện Nghị quyết số 02 - NQ/TW ngày 17/3/2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới (sau đây gọi là Nghị quyết số 02-NQ/TW), Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền, vận động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, quán triệt sâu rộng, tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong toàn hệ thống chính trị, sự đồng thuận trong mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của Thủ đô Hà Nội trong giai đoạn phát triển mới của đất nước; qua đó đề cao vai trò, trách nhiệm, quyết tâm chính trị mạnh mẽ, hành động quyết liệt của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị các cấp, trước hết là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đề ra.

- Thông qua công tác thông tin, tuyên truyền, vận động, cổ vũ hệ thống chính trị, các tầng lớp Nhân dân Thủ đô và cộng đồng doanh nghiệp chung sức đồng lòng, phát huy cao độ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tận dụng mọi thời cơ, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, biến khát vọng thành hành động, biến tiềm năng thành sức mạnh thực tế để đến năm 2065 Thủ đô Hà Nội là thành phố toàn cầu, có trình độ phát triển cao và bền vững; thuộc nhóm các thủ đô có chất lượng sống và hạnh phúc cao trên thế giới.

2. Yêu cầu

- Công tác thông tin, tuyên truyền, vận động triển khai thực hiện phải được tiến hành một cách nghiêm túc, sáng tạo, khoa học, thực chất và hiệu quả; phải nêu bật được tư duy, tầm nhìn chiến lược của Đảng để Nhân dân và cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc vị trí đặc biệt quan trọng của Hà Nội là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước.

- Nội dung thông tin, tuyên truyền, vận động cần bám sát thực tiễn, thiết thực, phù hợp với quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp của Nghị quyết số 02-NQ/TW; làm nổi bật các trục đột phá chiến lược, đặc biệt là thể chế vượt trội, mô hình quản trị hiện đại, đổi mới sáng tạo và phát triển văn hóa trở thành nguồn lực nội sinh; gắn

tuyên truyền, vận động với yêu cầu cụ thể hóa thành hành động, sản phẩm và kết quả thực tiễn. Hình thức tuyên truyền, vận động cần đổi mới, phương thức tuyên truyền, vận động phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị và từng nhóm đối tượng; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền trực quan, trực tuyến để nâng cao tính ứng dụng và hiệu quả thực hiện.

- Công tác truyền thông cần được tổ chức kịp thời, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả; phát huy được sức mạnh tổng hợp của các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số, truyền thông cơ sở, hệ thống tuyên giáo và dân vận, hệ thống chính trị các cấp và toàn xã hội.

II. NỘI DUNG THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG

1. Thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng và sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết chiến lược mới về xây dựng và phát triển Thủ đô

- Tuyên truyền làm rõ trong các giai đoạn xây dựng và phát triển, Thủ đô Hà Nội được Bộ Chính trị đặt ra yêu cầu phải xây dựng và phát triển thực sự xứng đáng là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; là trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế. Nhằm phát huy tối đa vị trí, vai trò chiến lược quan trọng của Hà Nội, Bộ Chính trị đã ban hành nhiều nghị quyết, kết luận để lãnh đạo công cuộc xây dựng, phát triển Thủ đô: (1) Kết luận “về quy hoạch, cải tạo và xây dựng Thủ đô Hà Nội” (ngày 20/9/1976); (2) Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 21/01/1983 để xây dựng và phát triển Thủ đô; (3) Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 15/12/2000 “về nhiệm vụ, phương hướng phát triển Thủ đô Hà Nội trong thời kỳ 2001 - 2010”; (4) Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 06/01/2012 “về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011 - 2020”; Kết luận số 22-KL/TW ngày 07/11/2017 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị; (5) Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 “về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Tuyên truyền sự quan tâm đặc biệt của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, của các cấp, các ngành và mong muốn của Nhân dân cả nước đối với Thủ đô; việc Tổng Bí thư Tô Lâm thay mặt Bộ Chính trị ký ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 17/3/2026 về “*Xây dựng và phát triển Thủ đô Hà Nội trong kỷ nguyên mới*” đặt ra yêu cầu cho Thủ đô phải phát triển vượt bậc để ngang tầm thủ đô các nước phát triển trên thế giới, hướng tới Thành phố kết nối toàn cầu.

- Tuyên truyền về những thành tựu quan trọng của Thủ đô trên mọi lĩnh vực; bối cảnh thế giới, đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu tăng trưởng nhanh, bền vững, đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đòi hỏi Thủ đô Hà Nội cần phải có tầm nhìn dài hạn hơn, tư duy phát triển mới, thể chế vượt trội hơn, mô hình quản trị hiện đại hơn để thực sự trở thành trung tâm kiến tạo phát triển, cực tăng trưởng chiến lược và hạt nhân điều phối Vùng Thủ đô và động lực dẫn dắt sự phát triển của cả nước.

2. Những nội dung cơ bản của Nghị quyết 02-NQ/TW: Quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu

2.1. Thông tin, tuyên truyền về 05 quan điểm phát triển

- Khẳng định vị thế trung tâm và vai trò dẫn dắt của Thủ đô. Thống nhất nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò và tầm quan trọng đặc biệt của Thủ đô Hà Nội - trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia. Hà Nội không chỉ là nơi hội tụ và lan toả tinh hoa văn hoá, trí tuệ và các nguồn lực của đất nước, mà còn là trung tâm kiến tạo, giữ vai trò dẫn dắt và định hình mô hình, tư duy phát triển mới. Thủ đô phải là hạt nhân, là động lực phát triển của vùng và cực tăng trưởng của cả nước; phấn đấu vươn tầm khu vực và hướng tới là thành phố kết nối toàn cầu trên các lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Nhiệm vụ xây dựng và phát triển Thủ đô là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị; trong đó, trách nhiệm trực tiếp và thường xuyên thuộc về Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô.

- Phát triển toàn diện lấy con người và văn hoá làm trung tâm. Mục tiêu xuyên suốt là xây dựng và phát triển Thủ đô theo hướng “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại - Hạnh phúc”. Trong tiến trình đó, con người luôn được đặt ở vị trí trung tâm, vừa là chủ thể, vừa là mục tiêu và động lực của sự phát triển. Đặc biệt, văn hoá phải được đặt ở vị trí trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, lấy giá trị cốt lõi “Văn hiến - Bản sắc - Sáng tạo” làm nguồn lực nội sinh và sức mạnh mềm để phát triển. Quá trình phát triển phải bảo đảm tính nhanh, bền vững, thông minh và bao trùm; gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn và thích ứng với biến đổi khí hậu; đồng thời giữ vững quốc phòng, an ninh, bảo đảm tuyệt đối trật tự và an toàn xã hội.

- Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội được đặt trong tầm nhìn dài hạn lên tới 100 năm, bảo đảm ổn định theo không gian phát triển mở. Kiến trúc đô thị được định hình theo cấu trúc “đa tầng, đa lớp, đa cực, đa trung tâm”, trong đó lấy sông Hồng làm trục cảnh quan sinh thái và văn hoá chủ đạo. Sự phát triển này phải được gắn kết chặt chẽ, hữu cơ với vùng Thủ đô, vùng đồng bằng sông Hồng, vùng Trung du và miền núi phía Bắc, cũng như các hành lang kinh tế quốc gia và quốc tế.

- Kiến tạo thể chế đặc thù, vượt trội để bứt phá. Để hiện thực hóa các mục tiêu lớn, cần xác lập một hệ thống thể chế đặc thù, vượt trội cho Thủ đô. Phải thực hiện phân cấp, phân quyền triệt để, toàn diện nhưng gắn liền với cơ sở kiểm soát và trách nhiệm giải trình minh bạch. Điều này nhằm bảo đảm cho Thủ đô có đủ thẩm quyền, công cụ và nguồn lực để hoàn toàn chủ động trong việc quyết định, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện đối với mọi vấn đề phát triển của địa phương.

- Xây dựng hệ thống chính trị gương mẫu, trong sạch, vững mạnh. Yếu tố then chốt quyết định thành công là phải xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị của Thủ đô thực sự trong sạch, vững mạnh, nêu gương, hành động và trách nhiệm. Đội ngũ cán bộ, đảng viên của Thủ đô phải thật sự tiêu biểu, mẫu mực về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

2.2. Thông tin, tuyên truyền về mục tiêu, chỉ tiêu

- Tuyên truyền về tầm nhìn và vị thế tương lai của Thủ đô: Làm nổi bật khát vọng vươn tầm của Hà Nội, từ việc xây dựng đô thị “xanh, thông minh, hiện đại” và “hội tụ tinh hoa văn hóa” vào năm 2035, cho đến việc trở thành “trung tâm đổi mới

sáng tạo quan trọng của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương” vào năm 2045. Đặc biệt nhấn mạnh cột mốc năm 2054 (kỷ niệm 100 năm giải phóng Thủ đô) và tầm nhìn đến năm 2065, khơi dậy niềm tự hào khi Hà Nội sẽ trở thành “thành phố toàn cầu, có trình độ phát triển cao và bền vững”, mang lại “chất lượng sống và hạnh phúc cao” cho người dân.

- Tuyên truyền các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cốt lõi: Truyền tải về sự bứt phá thu nhập bình quân đầu người, với lộ trình rõ ràng từ mức tối thiểu 12.000 USD (năm 2030) tăng lên 42.000 USD (năm 2045), đạt tối thiểu 95.000 USD vào năm 2065.

Nhấn mạnh định hướng phát triển nền kinh tế tri thức và hiện đại, thể hiện qua mục tiêu gia tăng tỷ trọng kinh tế số (đạt tối thiểu 40% GRDP năm 2030 và 50% vào năm 2035) và phát triển công nghiệp văn hóa (đạt khoảng 9% GRDP năm 2030 và từ 10% trở lên vào năm 2035). Mục tiêu duy trì tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân ấn tượng trên 11%/năm trong liên tục các giai đoạn từ 2026 đến 2045, trước khi bước vào giai đoạn phát triển ổn định với mức tăng trên 5%/năm (2046 - 2065).

- Tuyên truyền về quyết tâm giải quyết các vấn đề dân sinh bức xúc (trọng điểm cho giai đoạn 2026 - 2030): Hoàn thành xử lý các điểm nghẽn về ứng ngập, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh an toàn thực phẩm ngay trong giai đoạn đến năm 2030.

2.3. Thông tin, tuyên truyền về nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu

2.3.1. Về quy hoạch phát triển Thủ đô với tầm nhìn dài hạn, ổn định

- Nhấn mạnh việc xây dựng quy hoạch tổng thể có tầm nhìn 100 năm, chuyển mạnh từ “quy hoạch tĩnh” sang “quy hoạch động và mở”, gắn với chiến lược phát triển hạ tầng và ứng dụng nền tảng phân tích đô thị thông minh.

Tuyên truyền sâu rộng về cấu trúc chùm đô thị đa tầng, đa lớp, đa cực, đa trung tâm; duy trì và phát triển hành lang sinh thái - văn hoá sông Hồng - sông Đuống - sông Đáy - sông Nhuệ - sông Tô Lịch và rừng đặc dụng Ba Vì làm khung sinh thái nền tảng cho cấu trúc đô thị.

Khẳng định hạ tầng giao thông kết nối là trục xương sống; định hướng ưu tiên phát triển mô hình đô thị theo định hướng giao thông công cộng (TOD), khai thác hiệu quả không gian ngầm, đồng thời quyết liệt di dời các cơ sở sản xuất, trường học, bệnh viện không phù hợp quy hoạch để tạo quỹ đất cho không gian công cộng.

2.3.2. Về đẩy mạnh liên kết, phát triển vùng

- Tuyên truyền về vị thế chủ trì, dẫn dắt của Hà Nội trong việc tổ chức không gian phát triển, kết nối hạ tầng và khai thác tối đa lợi thế của vùng Thủ đô mở.

- Làm rõ nguyên tắc “cùng phát triển, cùng chia sẻ lợi ích và trách nhiệm”; đẩy mạnh phối hợp xử lý triệt để các vấn đề liên vùng, đặc biệt là ô nhiễm môi trường nước, không khí và kết nối các hành lang kinh tế biển (Hải Phòng, Quảng Ninh, Hưng Yên).

2.3.3. Về xây dựng thể chế đột phá phát triển Thủ đô

- Tuyên truyền nhấn mạnh chủ trương giao quyền chủ động tối đa cho Thành phố trong các lĩnh vực (trừ các nội dung về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, tôn giáo),

gắn phân cấp, phân quyền với trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực.

- Phổ biến việc Hà Nội chủ động xây dựng cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox); mô hình quản trị Thủ đô thông minh, hiện đại, dựa trên dữ liệu và theo thời gian thực, với sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo.

2.3.4. Về phát triển toàn diện văn hoá, con người Thủ đô

- Tuyên truyền về định hướng chuyển hóa di sản thành tài sản sống, động lực phát triển văn hóa, nghệ thuật, thiết kế du lịch; bảo tồn, tôn tạo, phục dựng và mở rộng không gian các di tích lịch sử - văn hóa tiêu biểu của Thủ đô (khu di tích Hoàng thành Thăng Long, khu di tích Cổ Loa, Văn Miếu - Quốc Tử Giám...); đưa Thủ đô trở thành trung tâm sáng tạo, điểm đến của các sự kiện văn hóa nghệ thuật tầm khu vực và quốc tế.

- Tuyên truyền chiến lược mở rộng giáo dục STEM, STEAM, xây dựng các khu đô thị đại học tập trung; thúc đẩy chuyển đổi số y tế, phát triển y tế chuyên sâu, y tế tư nhân; đảm bảo an sinh xã hội bao trùm, thu hẹp chênh lệch phát triển giữa thành thị - nông thôn.

2.3.5. Về xác lập mô hình tăng trưởng mới

- Tuyên truyền về mô hình tăng trưởng mới của Thủ đô lấy tri thức, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nguồn lực văn hóa và nguồn nhân lực chất lượng cao làm yếu tố then chốt tạo đột phá năng suất, chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh.

Tập trung lan tỏa định hướng xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của Thủ đô, lấy Khu Công nghệ cao Hòa Lạc làm hạt nhân nghiên cứu - phát triển (R&D), thí điểm cơ chế, chính sách, công nghệ mới, áp dụng thử nghiệm có kiểm soát công nghệ... hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; đẩy mạnh chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, kinh tế tuần hoàn và sử dụng năng lượng sạch để thích ứng với biến đổi khí hậu.

2.3.6. Về phát triển các ngành kinh tế thế mạnh

Tuyên truyền việc hình thành Trung tâm tài chính gắn kết hải hòa với không gian Hồ Hoàn Kiếm - Hồ Tây - Sông Hồng; các khu kinh tế, thương mại tự do gắn với khai thác hiệu quả sân bay và đường sắt quốc tế; phát triển “thung lũng công nghệ”, “vườn ươm công nghệ, doanh nghiệp công nghệ”...

Thông tin rộng rãi chính sách của Thành phố thu hút đầu tư, phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp số và công nghiệp dữ liệu (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, chuỗi khối, điện toán đám mây, internet vạn vật...), công nghiệp bán dẫn, công nghệ: lượng tử, sinh học - y sinh, môi trường, phát triển kinh tế không gian tầm thấp... cùng việc chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang phát triển kinh tế nông nghiệp đô thị, kinh tế ban đêm, kinh tế sáng tạo và các ngành dịch vụ giá trị cao.

2.3.7. Về huy động, khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn lực

- Phổ biến cơ chế điều tiết một phần giá trị gia tăng từ đất gắn với quy hoạch và phát triển hạ tầng chiến lược; Thành phố được quyền huy động vốn để triển khai các dự án trọng điểm (thông qua phát hành trái phiếu Thủ đô, trái phiếu công trình,

trái phiếu đô thị...); mở rộng hợp tác công tư (PPP) trong hạ tầng đô thị, y tế, giáo dục, văn hóa, thể thao, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Tuyên truyền chính sách đặc thù nhằm thu hút đội ngũ chuyên gia giỏi, chuyên gia đầu ngành trong nước và quốc tế (đặc biệt người Việt Nam ở nước ngoài) trở thành các Tổng công trình sư, Kiến trúc sư trưởng trong các bài toán phát triển lớn của Thủ đô.

2.3.8. Về giữ vững quốc phòng - an ninh, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; nâng tầm công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế

- Tuyên truyền nhấn mạnh về nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh là yêu cầu đặc biệt quan trọng trong tổng thể chiến lược bảo vệ Tổ quốc; xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, hiện đại gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; xây dựng lực lượng vũ trang Thủ đô chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đủ sức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ vững chắc Thủ đô trong mọi tình huống; quản trị trên nền tảng tích hợp, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; kiên quyết trấn áp các loại tội phạm, xây dựng môi trường sống kỷ cương, lành mạnh.

- Phản ánh tính chủ động, tích cực tham gia hội nhập quốc tế sâu rộng; đẩy mạnh thông tin đối ngoại, quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế, uy tín, sức hấp dẫn của Thủ đô trên trường quốc tế.

2.3.9. Về nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng bộ

- Tập trung tuyên truyền việc đổi mới phương thức, chuyên từ lãnh đạo bằng mệnh lệnh hành chính sang mô hình lãnh đạo hiện đại theo hướng “Đảng bộ số - Chính quyền kiến tạo - Doanh nghiệp tiên phong - Xã hội đồng thuận”; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tạo động lực thúc đẩy tinh thần đổi mới sáng tạo...

- Quán triệt mạnh mẽ việc xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất “Đức - Sức - Tài”, nắm chắc kiến thức nền, trình độ chuyên môn cao, thành thạo ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số; thực hiện tốt cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, vì lợi ích chung theo quy định.

III. HÌNH THỨC THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến các cấp ủy, tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên trong toàn hệ thống chính trị.

2. Tuyên truyền sâu rộng trên báo chí, cổng/trang thông tin điện tử của Thành phố, các sở, ngành, địa phương, cơ quan và trên nền tảng số, mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube...).

3. Tổ chức hội nghị, tọa đàm, diễn đàn đối thoại chính sách, tương tác hai chiều đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp.

4. Tăng cường đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân bằng nhiều hình thức linh hoạt và phù hợp với địa bàn, lĩnh vực, đối tượng; kịp thời giải đáp những băn khoăn, kiến nghị; tạo sự minh bạch trong thông tin và củng cố niềm tin, sự đồng thuận xã hội.

5. Phát huy vai trò hệ thống dân vận và lực lượng tuyên truyền ở cơ sở, đưa Nghị quyết đến từng khu dân cư.

6. Đưa nội dung Nghị quyết vào chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị, tài liệu giáo dục địa phương và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng khác phù hợp; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu.

7. Tuyên truyền trên “*Thông tin nội bộ*”, “*Sổ tay đảng viên điện tử*”, các tài liệu, ấn phẩm, tờ gấp,... với nội dung phong phú, dễ hiểu, hướng đến nhiều đối tượng.

8. Tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở; sinh hoạt thường kỳ, chuyên đề của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở; tuyên truyền, cổ động trực quan (khẩu hiệu, panô, áp phích,...).

9. Ứng dụng chuyển đổi số, xây dựng các sản phẩm truyền thông đa nền tảng như: Bài viết chuyên đề, podcast, video clip, bản tin điện tử, chuyên mục trực tuyến... tạo sự liên thông giữa báo chí - nền tảng số - hệ thống truyền thanh cơ sở, góp phần mở rộng phạm vi và hiệu quả lan tỏa của công tác tuyên truyền.

10. Chủ động nắm bắt dư luận xã hội, kịp thời phản hồi các vấn đề được quan tâm, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả truyền thông chính sách. Tăng cường theo dõi, phát hiện, đấu tranh với các thông tin sai trái, xuyên tạc; chia sẻ, lan tỏa thông tin chính thống, góp phần giữ vững ổn định tư tưởng, sự đồng thuận xã hội.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Ban Thường vụ Thành ủy: Chỉ đạo chung. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện trong ngành, lĩnh vực mình phụ trách.

1.2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Tham mưu với Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo triển khai các nội dung như:

- Tổ chức và phát động cuộc thi trực tuyến toàn quốc trên Internet với chủ đề: “Thủ đô Hà Nội cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới” (*Dự kiến phát động tháng trong 6/2026*).

- Phối hợp với Cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội xây dựng kế hoạch truyền thông hằng năm.

- Phối hợp với Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong đưa nội dung Nghị quyết số 02-NQ/TW vào giảng dạy, bồi dưỡng cán bộ các cấp.

- Chỉ đạo, định hướng các cấp ủy trực thuộc Thành ủy trong việc tổ chức các đợt sinh hoạt chuyên đề; biên soạn tài liệu, đăng tải trên hệ thống thông tin và các ấn phẩm do Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì...theo từng lộ trình cụ thể.

- Chỉ đạo tổ chức theo dõi, nắm bắt tình hình, định hướng dư luận xã hội; định hướng thông tin đối với cơ quan Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Nội; hệ thống tuyên giáo, dân vận, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở, cộng tác viên dư luận xã hội; Ban Chỉ đạo 35 các cấp...

- Chỉ đạo, hướng dẫn, định hướng thông tin, tuyên truyền, vận động đối với các Kế hoạch, Chương trình thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW.

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tham mưu đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

1.3. Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy: Triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ.

1.4. Đảng ủy HĐND Thành phố

- Chỉ đạo cung cấp thông tin định hướng trong quá trình xây dựng các cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền...; triển khai hưởng ứng cuộc thi trực tuyến toàn quốc trên Internet với chủ đề: “Thủ đô Hà Nội cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới”.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan liên quan kịp thời tháo gỡ vướng mắc, điều chỉnh chính sách phù hợp thực tiễn để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ và đồng thuận thực hiện.

1.5 Đảng ủy UBND Thành phố

Lãnh đạo UBND Thành phố xây dựng, ban hành Kế hoạch chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan:

- Phối hợp thực hiện tốt việc cung cấp thông tin định hướng tuyên truyền; tổ chức triển khai hiệu quả Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW của Thành ủy.

- Chỉ đạo triển khai, hưởng ứng cuộc thi trực tuyến toàn quốc trên Internet với chủ đề: “Thủ đô Hà Nội cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới”.

- Chỉ đạo đưa nội dung Nghị quyết vào Tài liệu giáo dục địa phương; phối hợp với cơ quan báo chí của Trung ương và Thành phố, trang/cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, hệ thống thông tin cơ sở và các hình thức tuyên truyền phù hợp khác, nhất là trên các kênh, mạng xã hội của Thành phố... về kết quả triển khai thực hiện đảm bảo trung bình tối thiểu 10 tin, bài/tháng.

1.6. Đảng ủy Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố Hà Nội

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên trong hệ thống tổ chức thông tin, tuyên truyền sâu rộng; triển khai tốt đợt sinh hoạt chính trị trong cán bộ, hội viên, đoàn viên...bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với tình hình thực tế.

- Chỉ đạo triển khai trong hệ thống hưởng ứng cuộc thi trực tuyến toàn quốc trên Internet với chủ đề: “Thủ đô Hà Nội cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới”.

- Chỉ đạo tiên phong ứng dụng chuyển đổi số trong thông tin, tuyên truyền, trung bình tối thiểu 10 tin, bài/tháng trên các nền tảng số, mạng xã hội.

1.7. Đảng ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Công an Thành phố: Chủ động xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động hằng năm gắn với thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy trong tuyên truyền, định hướng, nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, công tác dân tộc, tôn giáo, xử lý hiệu quả các điểm nóng, vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở. Chỉ đạo triển khai trong toàn lực lượng vũ trang Thủ đô hưởng ứng Cuộc thi.

1.8. Đảng ủy các trường đại học, cao đẳng Hà Nội; Đại học Quốc gia Hà Nội: Chỉ đạo các trường đại học, cao đẳng trực thuộc xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền; triển khai, hưởng ứng cuộc thi trực tuyến toàn quốc trên Internet với chủ đề: “Thủ đô Hà Nội cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới” sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, sinh viên gắn với sinh hoạt chuyên môn, sinh hoạt chi bộ...

1.9. Cơ quan Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Nội

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tổ chức tọa đàm, xây dựng các phóng sự, bản tin thời sự, bài viết tuyên truyền về nội dung Nghị quyết số 02-NQ/TW và kết quả trong triển khai thực hiện theo lộ trình cụ thể; tăng cường chuyên trang, chuyên mục trên các ấn phẩm để lan tỏa các điểm mới, mô hình hay, cách làm sáng tạo; qua đó phát hiện, phê phán những hành vi thực hiện chưa đúng quy định, chủ động định hướng dư luận, phản bác thông tin sai trái, xấu độc...

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy xây dựng kế hoạch tổng thể truyền thông hằng năm.

1.10. Đảng ủy các xã, phường

- Chỉ đạo triển khai công tác học tập, quán triệt thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả; thông tin, tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh và Nhân dân thông qua sinh hoạt định kỳ, chuyên đề, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và khu dân cư, nhà trường gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; cụ thể hóa bằng chương trình công tác hằng năm của cấp ủy, chính quyền.

- Chỉ đạo triển khai, hưởng ứng cuộc thi trực tuyến toàn quốc trên Internet với chủ đề: “Thủ đô Hà Nội cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới” trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tích cực tham gia.

- Phát huy vai trò của hệ thống truyền thanh, bản tin cơ sở, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong việc truyền tải nội dung Nghị quyết đến chi bộ, tổ dân phố, khu dân cư để mọi cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ và đồng thuận thực hiện; phấn đấu các nội dung tuyên truyền được số hóa trung bình tối thiểu 10 tin, bài/tháng trên các nền tảng số, mạng xã hội.

- Sơ kết định kỳ hằng năm, giữa nhiệm kỳ; tổng kết hết nhiệm kỳ; đánh giá hiệu quả thông qua mức độ tiếp cận thông tin, mức độ quan tâm và tương tác của xã hội, sự chuyển biến trong nhận thức và hành động, cũng như kết quả thực tiễn của việc triển khai Nghị quyết; bảo đảm công tác tuyên truyền, vận động thực sự trở thành động lực thúc đẩy thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

2. Công tác kiểm tra, đánh giá và công khai kết quả

2.1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

- Định kỳ hằng năm rà soát tiến độ, kiểm điểm kết quả thực hiện Kế hoạch, báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy gắn với báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 17/12/2025, Kế hoạch số 51-KH/TU ngày 20/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội; tham mưu sơ kết hằng năm, giữa nhiệm kỳ và hết nhiệm kỳ để đánh giá tình hình. Khi cần thiết, tham mưu, tổ chức họp đột xuất để xử lý những vấn đề mới phát sinh.

- Chủ trì tham mưu khen thưởng kịp thời đối với các mô hình tốt, điển hình “Dân vận khéo”, các tập thể, cá nhân thực hiện hiệu quả công tác thông tin, tuyên truyền, vận động; đồng thời chấn chỉnh, phê bình nghiêm túc những nơi làm chưa tốt, chậm tiến độ hoặc thiếu trách nhiệm, gắn với trách nhiệm người đứng đầu.

2.2. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy chủ trì tham mưu Thành ủy thực hiện kiểm tra, giám sát chuyên đề và thường xuyên việc thực hiện Kế hoạch gắn với kiểm tra, giám sát thực hiện Kế hoạch số 22-KH/TU; Kế hoạch số 51-KH/TU.

2.3. Các cơ quan, địa phương, đơn vị định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch thông tin, tuyên truyền, vận động thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW gắn với Kế hoạch số 22-KH/TU, Kế hoạch số 51-KH/TU về Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy) để tổng hợp, theo dõi, tham mưu chỉ đạo chung. Báo cáo phải đầy đủ số liệu, sản phẩm cụ thể, mô hình tiêu biểu, tồn tại, hạn chế và đề xuất giải pháp.

3. Trân trọng đề nghị các tỉnh, thành ủy

- Quan tâm, chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp triển khai hiệu quả công tác tuyên truyền về Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị sâu rộng tới cán bộ, đảng viên, Nhân dân và lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh, thành.

- Chỉ đạo triển khai, hưởng ứng cuộc thi trực tuyến trên Internet với chủ đề: “*Thủ đô Hà Nội cùng dân tộc trong kỷ nguyên mới*” do Thành ủy Hà Nội tổ chức.

Đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội, các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị Thành phố nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo kết quả, khó khăn, vướng mắc để Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng,
- Đồng chí Bí thư Thành ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận TW,
- Ban Thường vụ Thành ủy,
- Thường trực tỉnh, thành ủy,
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố,
- Các ban Đảng và Văn phòng Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành Thành phố,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các đảng ủy xã, phường,
- Lưu: VT.

(để
báo cáo)



Nguyễn Trọng Đông